




LƯỢC SỬ PHÁP LUẬT PHÒNG CHỐNG MA TÚY Ở VIỆT NAM

Chi cục Phòng chống tệ nạn xã hội TP.Hồ Chí Minh

Hồ chủ tịch và phòng chống ma túy



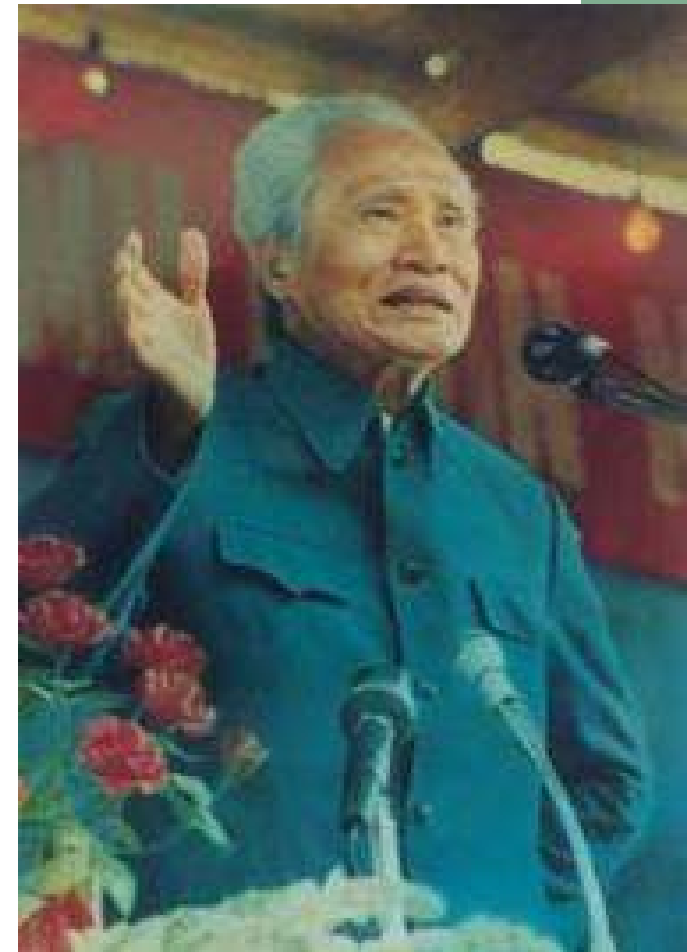
Ngay từ khi nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà ra đời, ngày 3/9/1945, một ngày sau khi đọc Tuyên ngôn độc lập, trong bài về "Những nhiệm vụ cấp bách của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa", Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nói: "Chế độ thực dân đã đầu độc dân ta với rượu và thuốc phiện. Nó đã dùng mọi thủ đoạn nhằm hủ hóa dân tộc chúng ta bằng những thói xấu, lừa dối gian xảo, tham ô và những thói xấu khác. Chúng ta có nhiệm vụ cấp bách là phải giáo dục lại nhân dân chúng ta... Cuối cùng tôi đề nghị tuyệt đối cấm thuốc phiện".



Văn bản pháp quy đầu tiên về phòng chống ma túy

Thực hiện chỉ thị của Người, ngày 5/3/1952, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 150/TTg quy định việc xử lý đối với những hành vi vi phạm thể lệ quản lý thuốc phiện.

Tiếp theo đó, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 225/TTg ngày 22/12/1952 quy định những người có hành vi vi phạm thể lệ quản lý thuốc phiện bị xử lý như: tịch thu thuốc phiện tàng trữ hoặc vận chuyển trái phép; phạt tiền từ một đến năm lần trị giá số thuốc phiện lậu. Người vi phạm có thể bị truy tố trước Tòa án Nhân dân.



Văn bản pháp quy đầu tiên về phòng chống ma túy

Năm 1954, cuộc kháng chiến chống Pháp thắng lợi. Sau khi hoà bình lập lại và trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, Đảng và Nhà nước Việt Nam tiếp tục quan tâm đến việc xây dựng hệ thống pháp luật mới, trong đó có công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc phiện và các chất ma túy khác.





Văn bản pháp quy đầu tiên về phòng chống ma túy

Thủ tướng Chính phủ ban hành nghị định số 580/TTg ngày 15-9-1955 quy định những trường hợp cụ thể có thể đưa ra Tòa án để xét xử, Bộ Tư pháp ban hành Thông tư số 635/VVH -HS ngày 29/3/1945 và Thông tư số 33/VHH-HS ngày 5/7/1958 hướng dẫn đường lối truy tố và xét xử những vụ án về buôn lậu thuốc phiện.



Sau ngày giải phóng miền Nam 30/4/1975

Hội đồng Chính phủ đã ban hành Nghị định số 76/CP ngày 25/3/1997 về chống buôn lậu thuốc phiện. Trên cơ sở Nghị định này, Tòa án Nhân dân Tối cao, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, Bộ Nội Vụ đã ra Thông tư liên ngành hướng dẫn áp dụng pháp luật trong cả nước.



Phòng chống ma túy khi nước nhà thống nhất

- Trước tình hình tội phạm ma túy ngày càng có xu hướng diễn biến phức tạp, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã có thái độ kiên quyết hơn trong đấu tranh phòng, chống ma túy, trước hết thể hiện trong Bộ Luật Hình sự năm 1985. Đây là Bộ luật hình sự đầu tiên có quy định các tội liên quan đến ma túy.



Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam

- Đặc biệt, Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 1992 đã quy định: "... Nghiêm cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán, tàng trữ, sử dụng trái phép thuốc phiện và các chất ma túy khác. Nhà nước quy định chế độ bắt buộc cai nghiện và chữa các bệnh xã hội nguy hiểm...".



Bộ luật hình sự

- Thể chế hóa các quy định của Hiến pháp nước CHXHCN Việt Nam năm 1992, Bộ luật Hình sự năm 1985 sửa đổi năm 1997 và sau đó trong Bộ luật Hình sự năm 1999, đã quy định 1 chương riêng về "các tội phạm về ma túy" theo hướng cụ thể hóa, hình sự hoá một số hành vi và tăng nặng hình phạt đối với các tội phạm về ma túy.
- So với quy định về tội phạm về ma túy của Bộ luật Hình sự nhiều nước, thì các quy định về tội phạm ma túy trong Bộ luật Hình sự năm 1999 của Việt Nam đầy đủ và chi tiết hơn rất nhiều.



Luật Phòng, chống ma túy năm 2000

Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa X (ngày 9/12/2000) đã thông qua Luật Phòng, chống ma túy gồm 8 chương, 56 điều quy định về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tệ nạn ma túy; kiểm soát các hoạt động hợp pháp liên quan đến ma túy; quy định trách nhiệm của cá nhân, gia đình, cơ quan, tổ chức trong phòng, chống ma túy. Luật này là nền tảng pháp lý vững chắc cho công tác đấu tranh phòng, chống ma túy hiện nay và trong thời gian tới.



Sau kết quả thực hiện Nghị quyết số 16/2003/QH11

- Qua tổng kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 16/2003/QH11 của Quốc hội về việc thực hiện thí điểm tổ chức quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ở TPHCM cho thấy, sau khi người nghiện hoàn thành cai nghiện tại cơ sở bắt buộc cần tiếp tục có hình thức, biện pháp quản lý phù hợp để phòng, chống tái nghiện .
- Ngày 3-6-2008 Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống ma túy năm 2000, có hiệu lực từ ngày 1-1-2009.





- Điểm mới và cơ bản nhất của Luật là đã thể chế hóa việc quản lý sau cai nghiện: Theo Luật phòng chống ma túy năm 2000, thời hạn cai nghiện ma túy tại cơ sở cai nghiện bắt buộc từ một năm đến hai năm, hết thời hạn này người đã cai nghiện xong được trở về cộng đồng, tuy nhiên sau khi trở về cộng đồng, tỷ lệ tái nghiện rất cao.
- Từ thực tiễn đó, Luật sửa đổi, bổ sung đã quy định: Người nghiện ma túy sau khi chấp hành xong thời gian cai nghiện bắt buộc tại cơ sở cai nghiện phải chịu sự quản lý sau cai nghiện từ một năm đến hai năm, theo một trong 2 hình thức: Quản lý tại cơ sở quản lý sau cai nghiện đối với người có nguy cơ tái nghiện cao; quản lý tại nơi cư trú do UBND cấp xã thực hiện đối với các trường hợp khác.

Lãnh đạo của Đảng

- Lãnh đạo về công tác phòng chống ma túy, Đảng đã có các văn bản chỉ đạo:, Bộ Chính trị Ban Chấp hành TW Đảng Cộng sản Việt Nam ra chỉ thị số 06/CT-TW ngày 30/11/1996 về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;
- Chỉ thị số 21-CT/TW ngày 26/3/2008 của Bộ chính trị về tiếp tục tăng cường, chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy trong tình hình mới.

Chỉ đạo của Nhà nước


- Nghị quyết 06/CP do Chính phủ ban hành ngày 29-1-1993 về tăng cường chỉ đạo công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; các Nghị định 53/CP, 87/CP; Quyết định số 139/1998/QĐ-TTg của Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động phòng chống ma túy giai đoạn 1998-2000.
- Ngày 1-9-1997, Chủ tịch nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ra quyết định số 798/QĐ-CTN tham gia 3 Công ước Quốc tế của Liên hợp quốc về kiểm soát ma túy.



Văn bản của Thủ tướng Chính phủ

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống ma túy trong tình hình mới, ngày 28-12-2000, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 150/2000/QĐ-TTg phê duyệt Chương trình hành động phòng, chống ma túy giai đoạn 2001-2005 với phương châm hành động là: phát động toàn Đảng, toàn quân, toàn dân tham gia đấu tranh phòng, chống ma túy; coi công tác phòng ngừa là cơ bản, lấy gia đình làm điểm tựa, xã, phường, thôn, làng, ấp, bản, trường học, cơ quan, xí nghiệp, công ty, đơn vị làm trận địa đấu tranh, lực lượng công an làm nòng cốt trong phòng, chống ma túy.
- Và thành lập Ủy ban quốc gia phòng chống ma túy (nay là Ủy ban quốc gia phòng, chống ma túy AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm), xây dựng lực lượng chuyên trách phòng chống ma túy.
- Tiếp theo Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 49/2005/QĐ-TTg Phê duyệt "Kế hoạch tổng thể phòng, chống ma túy đến năm 2010"

Nghị định số 94/2009/NĐ-CP

- 
- Ngày 26 tháng 10 năm 2009 Chính phủ ban hành Nghị định số 94/2009/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng, chống ma túy về quản lý sau cai nghiện ma túy.
 - Nghị định có 4 chương, 51 điều, trong đó quy định về quản lý sau cai nghiện tại nơi cư trú, quản lý sau cai nghiện tại trung tâm và trách nhiệm của các cơ quan nhà nước về quản lý sau cai nghiện ma túy.
 - Nghị định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 12 năm 2009. Bãi bỏ Nghị định số 146/2004/NĐ-CP ngày 19 tháng 7 năm 2004 của Chính phủ quy định thủ tục, thẩm quyền quyết định đưa vào cơ sở quản lý, dạy nghề và giải quyết việc làm đối với người sau cai nghiện ma túy.



Thông tư 21/2010/TT-BLĐTBXH

- Ngày 05/08/2010 Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành Thông tư 21/2010/TT-BLĐTBXH về Quy chế quản lý, tư vấn, dạy văn hóa, dạy nghề và giải quyết việc làm cho người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm Quản lý sau cai nghiện và Trung tâm Chữa bệnh - Giáo dục - Lao động xã hội.
- Theo Quy chế này, NSCN được bố trí chỗ ở phù hợp, đảm bảo các tiện nghi cần thiết; nếu là nữ được ở trong khu vực dành riêng cho nữ của Trung tâm; được tiếp thân nhân tại khu vực dành riêng trong TT; được tư vấn, chăm sóc sức khỏe, điều trị nhằm ổn định tâm lý và phòng, chống tái nghiện; được học văn hóa, học nghề theo nguyện vọng, điều kiện sức khỏe, trình độ học vấn của bản thân và khả năng tổ chức của TT; được cấp văn bằng, chứng chỉ học văn hóa, học nghề theo trình độ đạt được; được giải quyết việc làm. Khi tham gia lao động, sản xuất tại các cơ sở giải quyết việc làm ngoài TT, NSCN được ký kết hợp đồng lao động, được hưởng các chế độ, chính sách về tiền công, tiền lương, tiền thưởng, thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi, nghỉ ốm và các chế độ BHXH theo quy định của pháp luật hiện hành.



Cũng theo Quy chế này, TT có trách nhiệm cung cấp cho NSCN thông tin về thị trường lao động tại địa phương nói riêng và xã hội nói chung, về khả năng tổ chức và phối hợp tổ chức dạy nghề của TT, năng lực dạy nghề của các cơ sở liên kết dạy nghề với TT và các chế độ, chính sách học nghề có liên quan. Nếu có điều kiện, tổ chức cho NSCN thăm quan cơ sở dạy nghề liên kết với TT, các cơ sở sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp có khả năng tạo việc làm cho NSCN sau khi học nghề. NSCN đang được quản lý tại TT, tùy vào điều kiện sức khỏe, tay nghề chuyên môn của bản thân và khả năng của TT được sắp xếp, giải quyết việc làm theo một trong các phương thức được quy định tại khoản 1 Điều 38 Nghị định 94/2009/NĐ-CP.



Thông tư liên tịch 121/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH


- Thông tư liên tịch 121/2010/TTLT-BTC-BLĐTBXH ngày 12 tháng 8 năm 2010 của Bộ Tài chính và Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc Hướng dẫn chế độ hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú; chế độ đóng góp và hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy tại Trung tâm quản lý sau cai nghiện



Thông tư liên tịch số 28/2010/BLĐTBXH-BNV

- Ngày 16 tháng 09 năm 2010, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Bộ Nội Vụ đã ban hành Thông tư liên tịch số 28/2010/TTLT-BLĐTBXH-BNV về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy.
- Thông tư liên tịch quy định, Trung tâm quản lý sau cai nghiện ma túy là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có chức năng tổ chức thực hiện quản lý, tư vấn, giúp đỡ người sau cai nghiện ổn định tâm lý, sức khỏe; phòng, chống tái nghiện; tổ chức dạy văn hoá, dạy nghề; tổ chức lao động sản xuất và hỗ trợ người sau cai nghiện ma túy chuẩn bị các điều kiện tái hoà nhập cộng đồng.

Nghị định số 94/2010/NĐ-CP

- 
- Chính phủ ban hành Nghị định số 94/2010/NĐ-CP ngày 9/9/2010 Quy định về tổ chức cai nghiện ma túy tại gia đình, cai nghiện ma túy tại cộng đồng.
 - Nghị định gồm 5 chương, 39 điều, trong đó đã quy định về việc tổ chức CNMT tại gia đình, CNMT tại cộng đồng và trình tự thủ tục áp dụng biện pháp CN bắt buộc tại cộng đồng. Về hình thức CN tại gia đình và tại cộng đồng được áp dụng đối với những người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi trở lên, thời hạn CN từ sáu tháng đến mười hai tháng, tính từ ngày ký quyết định CN tại gia đình, quyết định CN tự nguyện, CN bắt buộc tại cộng đồng.
 - Nhà nước cũng khuyến khích người nghiện ma túy tự nguyện CN; tổ chức hỗ trợ cho công tác CN, đồng thời gia đình có người nghiện ma túy có trách nhiệm tham gia, phối hợp với UBND cấp xã trong việc tổ chức các hoạt động CN. Nghị định cũng đã quy định đối với các Bộ, Ngành có liên quan như: Bộ Y tế, Bộ LĐTB&XH, Bộ Công an, Bộ Tài chính và UBND các cấp có trách nhiệm hỗ trợ và quản lý về mặt nhà nước trong việc tổ chức CN ma túy tại gia đình, cộng đồng cho các đối tượng nghiện ma túy.



Cảm ơn
sự chú ý của các bạn!